

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017**  
**của huyện Cô Tô**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 được Quốc Hội khóa XIII thông qua ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Cô Tô tại Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2017; của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 354/TTr-TNMT-QHKH ngày 09 tháng 5 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của huyện Cô Tô với các nội dung chủ yếu như sau:

- Diện tích các loại đất phân bổ trong năm kế hoạch.
- Kế hoạch thu hồi các loại đất.
- Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất.
- Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng

*(có biểu chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Cô Tô có trách nhiệm:

1. Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai;
2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt;

3. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

Đối với khu vực cần chuyển mục đích sử dụng đất chỉ được thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất khi phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Cô Tô đã được phê duyệt và phù hợp với Quy hoạch chung xây, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cô Tô; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- CT, Các PCT UBND tỉnh;
  - Như Điều 3 (thực hiện);
  - V0, V2, QH1, QLĐĐ1-2;
  - Lưu: VT, QLĐĐ1.
- 10 bản – QĐ149.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Huy Hậu**